

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng  
trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2017**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07/9/2011 của Bộ Công Thương quy định việc lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn điện;

Căn cứ Thông tư số 30/2013/TT-BCT ngày 14/11/2013 của Bộ Công Thương quy định điều kiện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 13/TTr-SCT ngày 14/02/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2017.

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan giám sát việc thực hiện cung cấp điện cho các khách hàng sử dụng điện quan trọng nêu tại Điều 1 đảm bảo theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Công ty Điện lực Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K6. ph



**Phan Cao Thắng**

**Danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2017**

Kèm theo Quyết định số **713** /QĐ-UBND ngày **01** /3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh



| STT      | KHÁCH HÀNG                                                          | ĐỊA CHỈ                          | Nguồn cấp điện                  |                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
|          |                                                                     |                                  | TBA phụ tải                     | ĐZ trung áp                 |
| <b>I</b> | <b>THÀNH PHỐ QUY NHƠN</b>                                           |                                  |                                 |                             |
| 1        | Báo Bình Định                                                       | 84 Phạm Hùng, TP Quy Nhơn        | Phạm Hùng 2                     | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482 |
| 2        | Bệnh viện C13 - QK5                                                 | 54 An Dương Vương, TP Quy Nhơn   | TBA Bệnh viện C13               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 3        | Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng                          | 582 Nguyễn Thái Học, TP Quy Nhơn | TBA BV chỉnh hình               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 4        | Bệnh viện Đa khoa tỉnh                                              | 106 Nguyễn Huệ, TP Quy Nhơn      | Bệnh viện tỉnh                  | Trạm 110/22KV-E 20          |
| 5        | Bệnh viện Đa khoa TP Quy Nhơn                                       | 114 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn   | TBA Bệnh viện Đa khoa thành phố | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474 |
| 6        | Bệnh viện Mắt Bình Định                                             | 78 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn    | TBA Bệnh Viện Mắt               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474 |
| 7        | Bệnh viện Phong và da liễu Quy Hòa                                  | KV2, P. Gành Ráng, TP Quy Nhơn   | TBA Bệnh viện QH2               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 8        | Bệnh viện Phong và da liễu TW Quy Hòa                               | KV5, P. Gành Ráng, TP Quy Nhơn   | TBA Phong DL Trung Ương         | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 9        | Bệnh viện Tư nhân đa khoa Hòa Bình                                  | 355 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn   | TBA BV TN Hòa Bình              | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482 |
| 10       | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh                                   | 99 Lý Thường Kiệt, TP Quy Nhơn   | Biên Phòng                      | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 483 |
| 11       | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh                                             | 37 Ngô Mây, TP Quy Nhơn          | Ngô Mây 1                       | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 473 |
| 12       | Công an tỉnh                                                        | 01A Trần Phú, TP Quy Nhơn        | Trần Phú 2                      | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481 |
| 13       | Công ty Quản lý bay miền Trung                                      | Đài Vũng Chua, TP Quy Nhơn       | TBA Fir VC                      | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 14       | Công ty TNHH MTV In Bình Định                                       | CCN Võ Thị Sáu, TP Quy Nhơn      | TBA CTy Lương Thực              | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482 |
| 15       | Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bình Định (trạm bơm tăng áp)        | 146 Lý Thái Tổ, TP Quy Nhơn      | TBA Nhà máy nước                | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 16       | Cục Hải quan Bình Định                                              | 70 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn    | TBA Cục HQ BD                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474 |
| 17       | Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định                             | 23 Mai Xuân Thưởng, TP Quy Nhơn  | TBA ĐPT Truyền Hình BD          | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482 |
| 18       | Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định                             | Núi Vũng Chua, TP Quy Nhơn       | TBA Đài T Hình VC               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472 |
| 19       | Đài Truyền thanh TP. Quy Nhơn                                       | Lô 19 Đặng Văn Ngữ, TP Quy Nhơn  | Tăng Bạt Hồ                     | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482 |
| 20       | Kho bạc Nhà nước tỉnh                                               | Lê Duẩn, TP Quy Nhơn             | TBA Kho Bạc Tỉnh                | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481 |
| 21       | Kho bạc Nhà nước TP Quy Nhơn                                        | 02b Trần Phú, TP Quy Nhơn        | TBA Kho Bạc T Phố               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481 |
| 22       | Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Bình Định                            | 68 Lê Duẩn, TP Quy Nhơn          | TBA CN Môi Trường               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481 |
| 23       | Quân Cảng Quy Nhơn                                                  | 01A Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn   | Vận Tải Biển                    | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474 |
| 24       | Sở Thông tin và Truyền thông (phục vụ họp trực tuyến cho UBND tỉnh) | 460 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn   | Ý Lan                           | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 483 |
| 25       | Thành ủy thành phố Quy Nhơn                                         | 32 Nguyễn Huệ, TP Quy Nhơn       | TBA VP Thành Ủy                 | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474 |
| 26       | Tòa án nhân dân tỉnh                                                | 01 Lê Lợi, TP Quy Nhơn           | Trần Cao Vân 1                  | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474 |

*Handwritten signature*

| STT | KHÁCH HÀNG                                                    | ĐỊA CHỈ                                               | Nguồn cấp điện                        |                                 |
|-----|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|
|     |                                                               |                                                       | TBA phụ tải                           | ĐZ trung áp                     |
| 27  | Trại giam giữ - Công an TP Quy Nhơn                           | Đường Chi Lăng, TP Quy Nhơn                           | Tây Sơn                               | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 471     |
| 28  | Trại tạm giam - Công an tỉnh                                  | Đường Cẩn Vương, TP Quy Nhơn                          | Trại giam                             | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472     |
| 29  | Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản                          | 91 Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn                         | Lê Hồng Phong 3                       | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482     |
| 30  | Trung tâm Khí tượng - Thủy văn Bình Định                      | 34 Hải Thượng Lãn Ông, TP Quy Nhơn                    | Nguyễn Huệ 3                          | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474     |
| 31  | Trung tâm Phòng chống sốt rét và các bệnh nội tiết tình       | Đường Điện Biên Phủ, TP Quy Nhơn                      | TBA TT PC Sốt rét & các bệnh nội tiết | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475     |
| 32  | Trung tâm văn hóa tỉnh (Hội Trường Quang Trung)               | 02 Phan Đình Phùng, TP Quy Nhơn                       | TBA HT Quang Trung                    | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482     |
| 33  | Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh                                  | 421 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn                        | Phan Đình Phùng 1                     | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 483     |
| 34  | Văn phòng HĐND & UBND TP Quy Nhơn                             | 30 Nguyễn Huệ, TP Quy Nhơn                            | TBA Khu LCQ UB                        | Trạm 110/22KV-E 19 - Lộ 481     |
| 35  | Văn phòng HĐND tỉnh                                           | 106 Nguyễn Huệ, TP Quy Nhơn                           | TBA UBND Tỉnh                         | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481     |
| 36  | Văn phòng Tỉnh ủy                                             | 102 Nguyễn Huệ, TP Quy Nhơn                           | TBA Tỉnh Ủy                           | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481     |
| 37  | Văn phòng UBND tỉnh                                           | 01 Trần Phú, TP Quy Nhơn                              | TBA UBND Tỉnh                         | Trạm 110/22KV-E 21 - Lộ 481     |
| 38  | Bệnh viện Lao và bệnh phổi Bình Định                          | Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn                          | Bệnh viện Lao                         | Trạm cắt Phú Tài - Lộ 472/C22   |
| 39  | Bệnh viện Tâm thần                                            | Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn                          | Bệnh viện tâm thần 2                  | Trạm cắt Phú Tài - Lộ 472/C22   |
| 40  | Bệnh viện Y học cổ truyền                                     | Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn                          | TBA BV Y Học DT                       | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475     |
| 41  | C.ty CP cấp thoát nước Bình Định (Long Mỹ)                    | KCN Long Mỹ, TP Quy Nhơn                              | Bơm tăng áp Long Mỹ                   | 475/E Long Mỹ                   |
| 42  | Các trạm bơm tăng áp KCN Phú Tài                              | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | XLNT1&2                               | 475/E Long Mỹ                   |
| 43  | Trạm bơm tăng áp và xử lý nước Long Vân                       | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | Nhà máy nước Phú Tài                  | Trạm 110/35/22KV-E 21-Lộ 472C22 |
| 44  | Công ty CP môi trường đô thị Quy Nhơn                         | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | Bơm PS 10                             | 476 E21                         |
| 45  | C.ty TNHH MTV cấp nước Senco Bình Định (Trạm xử lý nước TQD)  | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | Xử lý nước                            | 472 E21                         |
| 46  | C.ty CP cấp thoát nước Bình Định (Nhà máy Xử lý nước Phú Tài) | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | NM xử lý nước                         | 482 E21                         |
| 47  | Công an 113 - KCN Phú Tài                                     | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | Trần Quang Diệu 4                     | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 474/C22     |
| 48  | Công an PCCN - KCN Phú Tài                                    | P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn                        | Trần Quang Diệu 4                     | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 474/C22     |
| 49  | C.ty TNHH MTV cấp nước Senco Bình Định                        | (Giếng1, 9, B2KT, B3KT, B4KT)<br>- P. Trần Quang Diệu | Giếng1, 9, B2KT, B3KT, B4KT           | Trạm 110/35/22KV-E 21-Lộ 472    |
| 50  | Công ty CP môi trường đô thị Quy Nhơn                         | P. Trần Quang Diệu (Ngã 3 Hàm đầu)                    | Xử lý nước thải 2A                    | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 474/C22     |
| 51  | Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội                          | P. Bùi Thị Xuân, TP Quy Nhơn                          | Trạm 0506                             | 475/E Long Mỹ                   |
| 52  | Chi nhánh Viettel Bình Định                                   | 10 Diên Hồng, TP Quy Nhơn                             | TBA Diên Hồng 2                       | (Nút mạng an ninh quốc gia)     |
| 53  | Chi nhánh Viettel Bình Định                                   | 01 Đinh Bộ Lĩnh, TP Quy Nhơn                          |                                       |                                 |
| 54  | Chi nhánh Viettel Bình Định                                   | 01 Đinh Công Tráng, TP Quy Nhơn                       |                                       |                                 |
| 55  | Trung đoàn 23 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động                   | KV 4, P. Bùi Thị Xuân                                 | Bùi Thị Xuân                          |                                 |

| STT       | KHÁCH HÀNG                         | ĐỊA CHỈ                             | Nguồn cấp điện    |                                       |
|-----------|------------------------------------|-------------------------------------|-------------------|---------------------------------------|
|           |                                    |                                     | TBA phụ tải       | ĐZ trung áp                           |
|           | <b>Đền báo các chốt giao thông</b> | Thành phố Quy Nhơn, Bình Định       |                   | -                                     |
| 56        | Võ Thị Sáu - Hùng Vương            | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 476           |
| 57        | Trần Hưng Đạo - Phan Đình Phùng    | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475           |
| 58        | Lê Lợi - Trần Hưng Đạo             | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475           |
| 59        | Phan Chu Trinh - Trần Hưng Đạo     | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 474           |
| 60        | Đồng Đa - Ý Lan                    | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475           |
| 61        | Lê Lợi - Tăng Bạt Hổ               | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482           |
| 62        | Trần Cao Vân - Tăng Bạt Hổ         | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482           |
| 63        | Lê Hồng Phong - Tăng Bạt Hổ        | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482           |
| 64        | Trần Phú - Tăng Bạt Hổ             | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481           |
| 65        | Trần Phú - Hai Bà Trưng            | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481           |
| 66        | Lê Hồng Phong - Mai Xuân Thưởng    | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481           |
| 67        | Lê Hồng Phong - Hai Bà Trưng       | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482           |
| 68        | Bạch Đằng - Phan Đình Phùng        | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475           |
| 69        | Ngô Mây - Nguyễn Lữ                | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 473           |
| 70        | Ngô Mây - Nguyễn Thái Học          | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 473           |
| 71        | Hoàng Văn Thụ - Tây Sơn            | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 471           |
| 72        | Nguyễn Thái Học - Võ Văn Dũng      | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475           |
| 73        | Lê Hồng Phong - Nguyễn Huệ         | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 482           |
| 74        | Vũ Bảo - Diên Hồng                 | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 481           |
| 75        | An Dương Vương - Chương Dương      | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 472           |
| 76        | Nguyễn Thái Học - Phạm Ngũ Lão     | "                                   |                   | Trạm 110/22KV-E 20 - Lộ 475           |
| 77        | Đồng Đa - Trần Hưng Đạo            | "                                   |                   |                                       |
| 78        | Ngã ba Hầm Dầu - Nước đá Phú Tài   | P.Trần Quang Diệu (Ngã 3 Hầm dầu)   |                   | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 474/C22           |
| 79        | Ngã tư Duyên Hải - CND Phú Tài     | P.Trần Quang Diệu (Ngã 4 Duyên Hải) | Trần Quang Diệu 4 | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 474/C22           |
| 80        | Ngã tư - KCN Long Mỹ               | Ngã 4, Quốc lộ 1A - Long Mỹ         | Dốc Ông Phạt 1    | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 475-LM            |
| 81        | Camera an ninh                     | P. Trần Quang Diệu - TP Quy Nhơn    | Long Vân 2+TQD1   | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 472               |
| 82        | Camera an ninh                     | KV P. Bùi Thị Xuân                  | Trạm 0506         | 475/E Long Mỹ                         |
| <b>II</b> | <b>THỊ XÃ AN NHƠN</b>              |                                     |                   |                                       |
| 83        | Thị ủy An Nhơn                     | Lê Hồng Phong, P. Bình Định         | Lê Hồng Phong     | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 473 |
| 84        | HĐND và UBND thị xã An Nhơn        | Lê Hồng Phong, P. Bình Định         | Lê Hồng Phong     | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 473 |
| 85        | Công an thị xã An Nhơn             | Lê Hồng Phong, P. Bình Định         | Lê Hồng Phong     | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 473 |
| 86        | Cơ quan Quân sự thị xã An Nhơn     | Lê Hồng Phong, P. Bình Định         | Lê Hồng Phong     | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 473 |

| STT                        | KHÁCH HÀNG                                                                                        | ĐỊA CHỈ                                  | Nguồn cấp điện             |                                        |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------|
|                            |                                                                                                   |                                          | TBA phụ tải                | ĐZ trung áp                            |
| 87                         | Đài Truyền thanh thị xã An Nhơn                                                                   | Lê Hồng Phong, P. Bình Định              | Quang Trung                | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 473  |
| 88                         | Đài Phát sóng – Phát thanh An Nhơn<br>(Đơn vị trực thuộc Đài tiếng nói Việt Nam )                 | Lê Hồng Phong, P. Bình Định              | Đài phát sóng An Nhơn 2    | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 475  |
| 89                         | Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn                                                                     | Lê Hồng Phong, P. Bình Định              | Trung tâm Y tế An Nhơn     | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 479  |
| 90                         | Lữ đoàn Phòng không 573                                                                           | QL19 Tân Hòa, Nhơn Hòa                   | E 573                      | Trạm 110/35/22 KV – E Nhơn Tân. Lộ 477 |
| 91                         | Trung đoàn 925                                                                                    | Bình Đức, Cát Tân, Phù Cát               | 16 trạm Phi trường Phù Cát | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 472  |
| 92                         | Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bình Định<br>(tất cả các giếng nước trong khu vực thị xã An Nhơn) | 146 Lý Thái Tổ, Quy Nhơn                 | 9 Trạm giếng nước          | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 471  |
| 93                         | Cảng Hàng không Phù Cát<br><br><b>Đền báo các chốt giao thông</b>                                 | Đài dẫn bay K2 - QL 19 Nhơn Hòa, An Nhơn | K2                         | Trạm 110/35/22KV-E An Nhơn-Lộ 478      |
| 94                         | Trần Phú ngã tư Quốc lộ 1A mới – Ngô Gia Tự, phường Bình Định                                     | UBND phường Bình Định                    | Ngô Gia Tự 3               | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 471  |
| 95                         | Trần Phú - Quang Trung, phường Bình Định                                                          | UBND phường Bình Định                    | Trần Phú 1                 | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 473  |
| 96                         | Trần Phú ngã ba Quốc lộ 1A – An Ngãi, Nhơn Hưng                                                   | UBND phường Bình Định                    | Trần Phú 2                 | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 479  |
| 97                         | Trần Phú Quốc lộ 1A – Chợ Đập Đá                                                                  | UBND phường Đập Đá                       | Đập Đá 1                   | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 479  |
| 98                         | Trần Phú ngã tư Gò Găng, Nhơn Thành                                                               | UBND phường Nhơn Thành                   | Nhơn Thành 2               | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 472  |
| 99                         | Trần Phú ngã tư Quốc lộ 19 – Đường Tây tỉnh (639 B)                                               | UBND xã Nhơn Tân                         | TBA UB Nhơn Tân            | Trạm 110/35/22 KV – E Nhơn Tân. Lộ 479 |
| 100                        | Trần Phú ngã tư Quốc lộ 1A mới (đường tránh) - Đường 636 Phước Hưng, huyện Tuy Phước              | UBND xã Phước Hưng                       | Ngô Gia Tự 3               | Trạm 110/35/22 KV – E An Nhơn. Lộ 471  |
| <b>III HUYỆN HOÀI NHƠN</b> |                                                                                                   |                                          |                            |                                        |
| 101                        | Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định                                                          | Bãi giếng Phụ Đức - TT Bồng Sơn          | Giếng nước Bồng Sơn        | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 474            |
| 102                        | Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn                                                                | 202 Quang Trung- Bồng Sơn                | Bệnh viện, TBA số 2-400KVA | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478            |
| 103                        | Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn                                                     | Hoài Hảo - Hoài Nhơn                     | Bệnh viện Hoài Hảo         | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 471               |
| 104                        | UBND xã Tam Quan Bắc                                                                              | Bom Hồ Mỹ Bình - Hoài Phú                | Cấp nước Mỹ Bình           | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 477               |
| 105                        | Công an huyện Hoài Nhơn                                                                           | 200 Quang Trung - Bồng Sơn               | Trần Hưng Đạo 1            | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478            |
| 106                        | Huyện đội Hoài Nhơn                                                                               | 216 Quang Trung - Bồng Sơn               | Đào Duy Từ 2               | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478            |
| 107                        | Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định                                                           | Thôn An Dưỡng - Hoài Tân                 | Đài Truyền thanh Hoài Nhơn | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478            |
| 108                        | Đài Truyền thanh Hoài Nhơn                                                                        | An Dưỡng - xã Hoài Tân                   | Đài Truyền thanh Hoài Nhơn | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478            |
| 109                        | Văn Phòng UBND huyện Hoài Nhơn                                                                    | 06 Đường 28/3 - Bồng Sơn                 | Hai Bà Trưng 1             | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 474            |

| STT | KHÁCH HÀNG                                                            | ĐỊA CHỈ                     | Nguồn cấp điện           |                                   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------|-----------------------------------|
|     |                                                                       |                             | TBA phụ tải              | ĐZ trung áp                       |
| 110 | Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định                              | Nhà máy xử lý nước Bồng Sơn | Nhà máy nước Bồng Sơn    | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478       |
| 111 | Trạm xử lý nước sạch Tam Quan                                         | TT Tam Quan                 | An Thái 4                | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 471          |
| 112 | Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn                                        | TT Tam Quan - Hoài Nhơn     | Trung tâm Y tế Hoài Nhơn | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 475          |
| 113 | Huyện ủy Hoài Nhơn                                                    | Khối 4 Thị trấn Bồng Sơn    | Nguyễn Trân              | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 474       |
| 114 | Viettel Bình Định - Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội            | 216 Quang Trung - Bồng Sơn  | Quang Trung 1            | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478       |
| 115 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV TTTH đường sắt Đà Nẵng - XN TTTH Bình Định | Thị trấn Bồng Sơn           | TBA 25kVA Ga Bồng Sơn    | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478       |
| 116 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV TTTH đường sắt Đà Nẵng - XN TTTH Bình Định | Thị trấn Tam Quan           | TBA 25kVA Ga Tam Quan    | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 471          |
|     | <b>Đèn báo các chốt giao thông</b>                                    |                             |                          |                                   |
| 117 | Ngã tư Tam Quan - Tân Thành Tam Quan Bắc                              | TT Tam Quan                 | Ủy ban TT Tam Quan       | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 475          |
| 118 | Ngã tư đường mới - Trần Hưng Đạo                                      | Thị trấn Bồng Sơn           | Trần Hưng Đạo 2          | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 474       |
| 119 | Ngã tư Trần Phú - Nguyễn Chí Thanh                                    | Thị trấn Tam Quan           | Mỹ Lộc 2                 | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 471          |
| 120 | Ngã tư Trần Phú - Trần Hưng Đạo                                       | Thị trấn Bồng Sơn           | Trần Phú                 | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 474       |
| 121 | Ngã tư Quang Trung - Quốc lộ 1A                                       | Xã Hoài Tân                 | Quang Trung 2            | Trạm 110/35/22kV-E18-Lộ 478       |
| 122 | Ngã tư Chương Hòa - Quốc lộ 1A                                        | Xã Hoài Châu Bắc            | Chương Hòa               | Trạm 110/22kV-ETQ-Lộ 473          |
|     | <b>IV HUYỆN TÂY SƠN</b>                                               |                             |                          |                                   |
| 123 | Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong                                   | TT Phú Phong                | Bệnh viện khu Vực        | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 474TS |
| 124 | Công an huyện Tây Sơn                                                 | TT Phú Phong                | Quang Trung 2            | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 473TS |
| 125 | Đài Phát thanh Tây Sơn                                                | TT Phú Phong                | Mai Xuân Thưởng          | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 473TS |
| 126 | HĐND và UBND huyện Tây Sơn                                            | TT Phú Phong                | Phan Đình Phùng          | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 473TS |
| 127 | Ban Chỉ huy Quân sự huyện Tây Sơn                                     | TT Phú Phong                | Phan Đình Phùng          | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 473TS |
| 128 | Huyện ủy Tây Sơn                                                      | TT Phú Phong                | Phan Đình Phùng          | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 473TS |
| 129 | Nhà máy nước Tây Sơn                                                  | TT Phú Phong                | Nhà máy nước             | Trạm 110/35/22kV - 471E19         |
|     | <b>Đèn báo các chốt giao thông</b>                                    |                             |                          |                                   |
| 130 | Nguyễn Huệ - Quang Trung                                              | TT Phú Phong                | Võ Lai                   | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 474TS |
| 131 | Quang Trung - Võ Văn Dũng                                             | TT Phú Phong                | Quang Trung 2            | Trạm 110/35/22kV - 471E19 / 473TS |
|     | <b>V HUYỆN VINH THẠNH</b>                                             |                             |                          |                                   |
| 132 | Bệnh viện huyện Vĩnh Thạnh                                            | TT Vĩnh Thạnh               | Trung tâm Y tế           | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT   |
| 133 | Công an huyện và Huyện đội Vĩnh Thạnh                                 | TT Vĩnh Thạnh               | Trung tâm huyện          | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT   |
| 134 | Đài Phát thanh Vĩnh Thạnh                                             | TT Vĩnh Thạnh               | Trung tâm huyện          | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT   |
| 135 | HĐND và UBND huyện Vĩnh Thạnh                                         | TT Vĩnh Thạnh               | Trung tâm huyện          | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT   |

| STT        | KHÁCH HÀNG                                                                                      | ĐỊA CHỈ                                                     | Nguồn cấp điện                   |                                             |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------|
|            |                                                                                                 |                                                             | TBA phụ tải                      | ĐZ trung áp                                 |
| 136        | Huyện ủy Vĩnh Thạnh                                                                             | TT Vĩnh Thạnh                                               | Trung tâm huyện                  | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT             |
| 137        | Trạm bơm nước Vĩnh Thạnh                                                                        | TT Vĩnh Thạnh                                               | Định Tổ                          | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT             |
| 138        | Trung tâm Vĩnh Thạnh                                                                            | TT Vĩnh Thạnh                                               | Trung tâm huyện                  | Trạm 110/35/22kV - 481E19/471VT             |
| <b>VI</b>  | <b>HUYỆN PHÙ MỸ</b>                                                                             |                                                             |                                  |                                             |
| 139        | Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ<br>(Bệnh viện huyện Phù Mỹ)                                         | Quang Trung, TT Phù Mỹ                                      | Trạm Trung tâm Y tế Phù Mỹ       | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 140        | Công an huyện Phù Mỹ (Nhà tạm giam)                                                             | Quang Trung, TT Phù Mỹ                                      | Trạm, Phù Mỹ 2                   | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 141        | Công an huyện Phù Mỹ                                                                            | Quang Trung, TT Phù Mỹ                                      | Trạm Phù Mỹ 2                    | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 142        | Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định                                                        | Thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ                           | Trạm cấp nước sạch TT Bình Dương | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT471           |
| 143        | Đài Truyền thanh Phù Mỹ                                                                         | Thị trấn Phù Mỹ                                             | Trạm Ủy ban huyện Phù Mỹ         | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 144        | Văn phòng HDND và UBND huyện Phù Mỹ                                                             | Thị trấn Phù Mỹ                                             | Trạm Phù Mỹ 2                    | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 145        | Huyện ủy Phù Mỹ                                                                                 | Thị trấn Phù Mỹ                                             | TBA Phù Mỹ 2                     | Trạm 110/35/22KV-E Phù Mỹ-Lộ 477            |
| 146        | Lữ đoàn 572                                                                                     | Thị trấn Phù Mỹ                                             | Trạm Lữ đoàn 572                 | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 147        | Nhà máy cấp nước sạch thị trấn Phù Mỹ                                                           | Thôn Bình Trị, xã Mỹ Quang,<br>huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định | Trạm NM nước sạch TT Phù Mỹ      | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT473 TC Phù Mỹ |
| 148        | Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phù Mỹ<br>(Huyện đội Phù Mỹ cũ)<br><b>Đền báo các chốt giao thông</b> | Thôn Diêm Tiêu, TT Phù Mỹ                                   | Trạm Quang Trung 3               | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 149        | Quang Trung - Thanh Niên                                                                        | TT Phù Mỹ                                                   | Trạm Phù Mỹ 2                    | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 150        | Quang Trung - Chu Văn An                                                                        | TT Phù Mỹ                                                   | Trạm Phù Mỹ 1                    | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT477           |
| 151        | Ngã ba mới Bình Dương                                                                           | TT Bình Dương                                               | Trạm Bình Dương 3                | Trạm biến áp 110 kV Phù Mỹ; XT471           |
| <b>VII</b> | <b>HUYỆN PHÙ CÁT</b>                                                                            |                                                             |                                  |                                             |
| 152        | Bệnh viện Đa khoa huyện Phù Cát                                                                 | Đường 3/2 - Ngô Mây                                         | Bệnh viện                        | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473           |
| 153        | Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng Phù Cát                                              | Thôn Hội Vân, xã Cát Hiệp                                   | Bệnh viện Hội Vân                | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 472           |
| 154        | Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phù Cát                                                               | 150 Quang Trung, TT. Ngô Mây                                | Ngô Mây 2                        | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473           |
| 155        | Cảng Hàng không Phù Cát                                                                         | Xã Cát Tân, Phù Cát                                         | Ga Hàng không Phù Cát            | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 372           |
| 156        | Công an huyện và Huyện đội Phù Cát                                                              | 152 Quang Trung, TT. Ngô Mây                                | UB Phù Cát                       | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473           |
| 157        | Công ty Quản lý bay miền Trung                                                                  | Xã Cát Tân, Phù Cát                                         | Đền hiệu sân bay Phù Cát         | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 372           |
| 158        | Cty TNHH MTV Cấp thoát nước B.Định                                                              | Phong An, Cát Trinh                                         | Giếng nước Ngô Mây               | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 472           |
| 159        | Đại đội 19 - Bộ đội Biên phòng                                                                  | Hòa Hội, Cát Hanh                                           | Chùa Vàng                        | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 478           |
| 160        | Đài Phát thanh huyện Phù Cát                                                                    | 143 Quang Trung, TT Ngô Mây                                 | UB Phù Cát                       | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473           |
| 161        | HĐND và UBND huyện Phù Cát                                                                      | 140 Quang Trung, TT Ngô Mây                                 | UB Phù Cát                       | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473           |

| STT                                | KHÁCH HÀNG                                                     | ĐỊA CHỈ                        | Nguồn cấp điện         |                                     |
|------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------|-------------------------------------|
|                                    |                                                                |                                | TBA phụ tải            | ĐZ trung áp                         |
| 162                                | Huyện ủy Phù Cát                                               | 65 Quang Trung, TT Ngô Mây     | Bệnh viện              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473   |
| 163                                | Trạm Ra đa 555 - Vùng 3 Hải quân                               | Thôn Đức Phổ, xã Cát Minh      | Trạm rada 555          | Trạm 110/35/22KV-EMỹ Thành-Lộ 476   |
| 164                                | Trường Quân sự Địa phương Bình Định                            | Kiêu An, xã Cát Tân            | Trường Quân sự tỉnh    | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 472   |
| 165                                | Trường Quân sự Quân đoàn 3                                     | Hòa Hội, xã Cát Hanh           | Trường Quân đoàn 3     | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 478   |
| 166                                | Trung tâm nước sạch & VSMT nông thôn BD                        | Cát Chánh, Phù Cát             | Tăng áp nước Cát Chánh | Trạm 110/35/22KV-E Phước Sơn-Lộ 473 |
| 167                                | Đồn Biên phòng Đề Gi                                           | An Quang Đông, xã Cát Khánh    | Trạm Titan Bimal       | Trạm 110/35/22KV-EMỹ Thành-Lộ 476   |
| 168                                | Cụm 12 Bộ Tham mưu QK5                                         | Kiêu An, xã Cát Tân            | Ngô Mây 5              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 472   |
| 169                                | Đại đội công binh                                              | Cát Lâm, Phù cát               | Đại đội công binh      | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 474   |
| <b>Đền báo các chốt giao thông</b> |                                                                |                                |                        |                                     |
| 170                                | Nguyễn Chí Thanh - 3/2                                         | Đường 3/2 - Ngô Mây            | Ngô Mây 2              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473   |
| 171                                | An Kiều - 3/2                                                  | Đường 3/2 - Ngô Mây            | An Kiều 2              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473   |
| 172                                | Phan Đình Phùng - 3/2                                          | Đường 3/2 - Ngô Mây            | An Kiều 2              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473   |
| 173                                | Lê Thánh Tông - 3/2                                            | Đường 3/2 - Ngô Mây            | Ngô Mây 1              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 473   |
| 174                                | Đường ngang Tân Hòa - Đường sắt                                | Đèn tín hiệu Tân Hòa - Cát Tân | Ngô Mây 5              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 472   |
| 175                                | Trần Hưng Đạo - Đường sắt                                      | Gác chắn Km1070+500 THĐ-NM     | Ngô Mây 4              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 472   |
| 176                                | Đường Liên xã Cát Sơn - Đường sắt                              | Gác chắn Chùa Vàng, Cát Hanh   | Chùa Vàng              | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 478   |
| 177                                | Đường Liên thôn Vĩnh Trường - Đường sắt                        | Gác chắn Vĩnh Trường, Cát Hanh | Chợ Gồm                | Trạm 110/35/22KV-E Phù Cát-Lộ 471   |
| <b>VIII HUYỆN TUY PHƯỚC</b>        |                                                                |                                |                        |                                     |
| 178                                | Bệnh viện Đa khoa huyện Tuy Phước                              | Mỹ Diên, TT Tuy Phước          | TBA TT Y tế            | Xuất tuyến 472 - E.21               |
| 179                                | BQLNS & VSMT huyện Tuy Phước                                   | Huỳnh Mai, xã Phước Nghĩa      | TBA Nước Phước Thuận   | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn       |
| 180                                | Công an huyện Tuy Phước                                        | Trung Tín, TT Tuy Phước        | TBA Chợ Tuy Phước      | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn       |
| 181                                | Công ty MTV cấp thoát nước Bình Định                           | Giếng 10, TT Diêu Trì          | TBA Giếng 10           | Xuất tuyến 472 - E.21               |
| 182                                | Công ty MTV cấp thoát nước Bình Định                           | Bãi giếng nước Diêu Trì        | TBA Bãi giếng          | Xuất tuyến 472 - E.21               |
| 183                                | Công ty MTV cấp thoát nước Bình Định                           | Nhà máy xử lý nước - Mỹ Diên   | TBA Nhà máy xử lý nước | Xuất tuyến 472 - E.21               |
| 184                                | Dài Phát thanh huyện Tuy Phước                                 | Trung Tín, TT Tuy Phước        | TBA Tuy Phước 5        | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn       |
| 185                                | HĐND và UBND huyện Tuy Phước                                   | Trung Tín, TT Tuy Phước        | TBA Ủy Ban             | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn       |
| 186                                | Huyện ủy Tuy Phước                                             | Trung Tín, TT Tuy Phước        | TBA Ủy Ban             | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn       |
| 187                                | Trạm kiểm soát giao thông - Công an tỉnh                       | Phước Diên, Mỹ Diên            | TBA Phước Diên         | Xuất tuyến 472 - E.21               |
| 188                                | Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bình Định (Giếng G3, G6,G7,G8) | Xã Phước An, H. Tuy Phước      |                        | Trạm 110/35/22KV-E 21-Lộ 478        |
| 189                                | Cụm kho CK 52 - QK5                                            | Xã Phước Thành, H. Tuy Phước   | Trường lái xe          | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471             |
| 190                                | Kho Quân nhu Cục Hậu cần (Lữ đoàn 273)                         | Xã Phước Thành, H. Tuy Phước   | Lữ đoàn 273            | Lộ 478/E21                          |
| 191                                | Sư đoàn 31 (Sư đoàn Lam Hồng), Quân đoàn 3                     | Xã Phước Thành, H. Tuy Phước   | Sư đoàn 31             | Lộ 478/E21                          |

| STT | KHÁCH HÀNG                                    | ĐỊA CHỈ                              | Nguồn cấp điện             |                               |
|-----|-----------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|
|     |                                               |                                      | TBA phụ tải                | ĐZ trung áp                   |
| 192 | Tiểu đoàn 3, Cục Hậu cần QK5                  | Xã Phước An, H. Tuy Phước            |                            | Lộ 478/E21                    |
| 193 | Tiểu đoàn hóa học (D906) - Bộ Tư lệnh hóa học | Xã Phước Thành, H. Tuy Phước         | D906                       | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471       |
| 194 | Trung đoàn 655, Cục Hậu cần QK 5              | Xã Phước An, H. Tuy Phước            | Lữ đoàn 273                | Lộ 478/E21                    |
| 195 | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh                       | Xã Phước Thành, H. Tuy Phước         | E739                       | Lộ 478/E21                    |
|     | <b>Đèn báo giao thông</b>                     |                                      |                            |                               |
| 196 | BQLNS & VSMT huyện Tuy Phước                  | Ngã tư Tuy Phước                     | TBA Chợ Tuy Phước          | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn |
| 197 | BQLNS & VSMT huyện Tuy Phước                  | Ngã tư Cầu gành                      | TBA Cầu Gành               | Xuất tuyến 471 - E. An Nhơn   |
| 198 | BQLNS & VSMT huyện Tuy Phước                  | Ngã ba Cầu Ông Đồ - Mỹ Điền          | TBA Mỹ Điền                | Xuất tuyến 472 - E.21         |
| 199 | BQLNS & VSMT huyện Tuy Phước                  | Ngã ba Diêu Trì - Vân Canh           | UB Phước Long              | Xuất tuyến 481 - E. Phước Sơn |
|     | <b>IX HUYỆN VÂN CANH</b>                      |                                      |                            |                               |
| 200 | Trung tâm Y tế huyện Vân Canh                 | TT Vân Canh, huyện Vân Canh          | Trung Tâm y tế H. Vân Canh | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471/C22   |
| 201 | Công an huyện và Huyện đội Vân Canh           | Cty TNHH Tổng hợp Vân Canh           |                            | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471/C22   |
| 202 | Đài Phát thanh huyện Vân Canh                 | Cty TNHH Tổng hợp Vân Canh           |                            | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471/C22   |
| 203 | HĐND và UBND huyện Vân Canh                   | Cty TNHH Tổng hợp Vân Canh           |                            | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471/C22   |
| 204 | Huyện ủy Vân Canh                             | Cty TNHH Tổng hợp Vân Canh           |                            | Trạm cắt Phú Tài-Lộ 471/C22   |
|     | <b>X HUYỆN HOÀI AN</b>                        |                                      |                            |                               |
| 205 | Công an huyện Hoài Ân                         | Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân                | TBA Nhà Văn Hóa            | XT 475 E18                    |
| 206 | Công an huyện Hoài Ân                         | 126 Nguyễn Tất Thành, TT Tăng Bạt Hổ | TBA Nhà Văn Hóa            | XT 475 E18                    |
| 207 | Công an TT Tăng Bạt Hổ                        | 215 Hùng Vương, TT. Tăng Bạt Hổ      | TBA Gò Cau 2               | XT 475 E18                    |
| 208 | Công ty cấp thoát nước BD (Giếng Ân Đức)      | Bãi giếng Ân Đức, Hoài Ân            | TBA CD                     | XT 475 E18                    |
| 209 | Công ty cấp thoát nước BD (nhà máy)           | Nhà Máy X.Lý Nước Hoài Ân            | TBA CD                     | XT 475 E18                    |
| 210 | Đài Truyền thanh Hoài Ân                      | 01 Hai Bà Trưng, TT Tăng Bạt Hổ      | TBA Nhà Văn Hóa            | XT 475 E18                    |
| 211 | Huyện đội Hoài Ân                             | TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân              | TBA Mộc Bài                | XT 475 E18                    |
| 212 | Ban Chỉ huy Quân sự huyện Hoài Ân             | Doanh Trại Nghĩa Điền, Ân Nghĩa      | TBA Phân trại 2 Nghĩa Điền | XT 477 E18                    |
| 213 | Huyện ủy Hoài Ân                              | TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân              | TBA Trung Tâm              | XT 475 E18                    |
| 214 | Trại giam Kim Sơn                             | Xã Ân Nghĩa, Hoài Ân                 | TBA CD 1+2                 | XT 477 E18                    |
| 215 | Trại giam Kim Sơn                             | Xã Ân Nghĩa - Hoài Ân                | TBA CD 3                   | XT 477 E18                    |
| 216 | Trại giam Kim Sơn                             | Xã Ân Nghĩa, Hoài Ân                 | TBA Phân trại 2 Nghĩa Điền | XT 477 E18                    |
| 217 | Văn phòng UBND huyện Hoài Ân                  | 04 Lê Duẩn, TT. Tăng Bạt Hổ          | TBA Trung Tâm              | XT 475 E18                    |
| 218 | Trung tâm Y tế Hoài Ân                        | Xã Ân Thạnh, Hoài Ân                 | TBA CD                     | XT 475 E18                    |
|     | <b>Đèn báo các chốt giao thông</b>            |                                      |                            |                               |
| 219 | Ngã 5 Phạm Văn Đồng                           | Hoài Ân                              | TBA Mộc Bài                | XT 475 E18                    |
| 220 | Ngã 4 Nguyễn Tất Thành - Lê Lợi               | Hoài Ân                              | TBA Gò Cau 2               | XT 475 E18                    |

| STT       | KHÁCH HÀNG                  | ĐỊA CHỈ            | Nguồn cấp điện     |                             |
|-----------|-----------------------------|--------------------|--------------------|-----------------------------|
|           |                             |                    | TBA phụ tải        | ĐZ trung áp                 |
| <b>XI</b> | <b>HUYỆN AN LÃO</b>         |                    |                    |                             |
| 221       | Huyện ủy An Lão             | An Lão             | TBA TT Y Tế An Lão | Trạm 110/35/22KV-E18-Lộ 471 |
| 222       | HĐND và UBND huyện An Lão   | An Lão             | TBA TT Y Tế An Lão | Trạm 110/35/22KV-E18-Lộ 471 |
| 223       | Công an huyện An Lão        | An Lão             | TBA TT Y Tế An Lão | Trạm 110/35/22KV-E18-Lộ 471 |
| 224       | Huyện đội An Lão            | An Lão             | TBA TT Y Tế An Lão | Trạm 110/35/22KV-E18-Lộ 471 |
| 225       | Đài Phát thanh huyện An Lão | Thôn 2 - TT An Lão | TBA CD             | Trạm 110/35/22KV-E18-Lộ 471 |
| 226       | Bệnh viện huyện An Lão      | Thị trấn An Lão    | TBA TT Y Tế An Lão | Trạm 110/35/22KV-E18-Lộ 471 |

**Ghi chú:**

Do cấu trúc lưới điện của lưới điện Bình Định một số khách hàng (như đèn tín hiệu giao thông, quân đội...), có nguồn cung cấp từ các trạm biến áp công cộng hoặc từ các xuất tuyến trung thế trong một số trường hợp đặc biệt có thể vẫn bị mất điện trong thời gian ngắn.

*Trần Văn*